

Bản án số: 01/2025/HC-ST
Ngày: 23/9/2025
V/v: “*khieu kiện huỷ quyết định hành
chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 – CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Nhung

Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Huỳnh Ngọc Tấn

2/ Bà Nguyễn Thị Kim Tước

Thư ký phiên toà: Bà Võ Như Ý - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 13 - Cần
Thơ

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13 – Cần Thơ tham gia phiên toà:
Bà Nguyễn Thị Huỳnh Anh – Kiểm sát viên

Trong ngày 23 tháng 9 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 13 –
Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 02/2025/TLST-HC ngày 25
tháng 7 năm 2025 về “*Khieu kiện huỷ quyết định hành chính trong lĩnh vực quản
lý đất đai*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2025/QĐXXST-HC ngày 08
tháng 9 năm 2025, quyết định tạm ngừng phiên toà số 01/2025/QĐST-HC ngày 19
tháng 9 năm 2025 giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Ông Lý Văn D; sinh năm: 1952

Địa chỉ: Ấp B, xã P, thành phố Cần Thơ

Đại diện theo uỷ quyền của ông Lý Văn D:

Ông Nguyễn Văn Quốc S; sinh năm: 1993 (Có mặt)

Địa chỉ: Số 5, đường AA, khu vực A, phường An Bình, thành phố Cần Thơ.

- Người bị kiện: Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Hậu Giang

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H,
thành phố Cần Thơ

Địa chỉ: Số XXX, ấp B, xã H, thành phố Cần Thơ

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Võ Văn K – Phó Chủ tịch thường trực Ủy ban nhân dân xã H, thành phố Cần Thơ. (Có đơn xin vắng mặt)

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp: Ông Trần Hoàng V – Chuyên viên Phòng Kinh tế xã H, thành phố Cần Thơ. (Có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Phần trình bày của người khởi kiện và trong suốt quá trình tố tụng như sau:

Ông Lý Văn D là chủ sử dụng phần đất diện tích: 200m² đất ở tọa lạc tại thị trấn Kinh Cùng, huyện P, tỉnh Hậu Giang nằm hoàn toàn trong quy hoạch công trình Khu dân cư và trung tâm thương mại Hồng Phát tại thị trấn Kinh Cùng, huyện P, tỉnh Hậu Giang. Ngày 08/07/2024 ông D nhận được Quyết định số: 3740/QĐ-UBND ngày 23/04/2024 của UBND huyện P, tỉnh Hậu Giang về việc điều chỉnh 1 phần Quyết định số: 6659/QĐ-UBND ngày 28/10/2019 của UBND huyện P; qua kiểm tra người khởi kiện nhận thấy quyết định trên là chưa phù hợp và xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông nên không đồng ý. Phần đất ở của ông bị thu hồi có diện tích là 200m² nhưng khi thực hiện bồi thường bằng đất ở chỉ cấp cho ông nền đất diện tích 73,8m² tại khu tái định cư của Khu dân cư và trung tâm thương mại Hồng Phát tại thị trấn Kinh Cùng, huyện P, tỉnh Hậu Giang là chưa tương xứng với diện tích thu hồi và trái với mục 1 Điều 1 của Quyết định số: 01/2020/QĐ-UBND ngày 12/02/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định về bồi thường hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hậu Giang ban hành kèm theo Quyết định số: 26/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh Hậu Giang quy định trường hợp bồi thường bằng đất ở tái định cư như sau: Diện tích đất ở bị thu hồi lớn hơn 150m², bồi thường bằng hai (02) nền diện tích theo quy hoạch tại khu tái định cư. Đồng thời, UBND huyện P lại buộc ông nộp tiền sử dụng đất theo giá được phê duyệt năm 2020 trong khi việc thu hồi đất của người khởi kiện năm 2017; việc này trái với quy định tại Điều 69, 85 Luật đất đai năm 2013 và Điều 26 Nghị định số: 47/2014/NĐ-CP của Chính phủ.

Nhận thấy, Quyết định số: 3740/QĐ-UBND ngày 23/04/2024 của UBND huyện P, tỉnh Hậu Giang về việc điều chỉnh 1 phần Quyết định số: 6659/QĐ-UBND ngày 28/10/2019 của UBND huyện P là xâm phạm trực tiếp đến quyền lợi của ông D và không đúng với quy định của pháp luật.

Nay ông Lý Văn D khởi kiện yêu cầu:

- Hủy Quyết định số: 3740/QĐ-UBND ngày 23/04/2024 của UBND huyện P, tỉnh Hậu Giang về việc điều chỉnh 1 phần Quyết định số: 6659/QĐ-UBND ngày 28/10/2019 của UBND huyện P.

- Buộc UBND huyện P phải thực hiện bồi thường và bố trí cho tôi 02 nền tái định cư theo quy định mục 1 Điều 1 Quyết định số: 01/2020/QĐ-UBND ngày 12/02/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định về bồi thường hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hậu Giang ban hành kèm theo Quyết định số: 26/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh Hậu Giang quy định trường hợp bồi thường bằng đất ở tái định cư và xem xét lại giá nộp chênh lệch khi thực hiện bố trí tái định cư.

Đại diện theo uỷ quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hoà An, thành phố Cần Thơ ông Võ Văn K trình bày:

Về chính sách bồi thường của ông Lý Văn D là bồi thường về đất ở, vì tại thời điểm đó ông D không có nhà ở tại vị trí này.

Còn đối với hộ ông U, ông S, ông H là bồi thường tái định cư lý do các hộ này có đất ở, nhà ở tại vị trí này. Do đó hai chính sách này khác nhau.

Căn cứ vào Quyết định thu hồi đất của ông D số 5470/QĐ-UBND ngày 27/12/2017 của Ủy ban nhân dân huyện P (cũ). Còn Quyết định số 01/2020/QĐ-UBND ngày 12/7/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang và Quyết định số 26/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang. Do đó không thể áp dụng theo Quyết định số 01/2020 và Quyết định số 26/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang.

Ngoài ra, tại thời điểm đó Ủy ban nhân dân huyện P (cũ) có xin ý kiến Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang để xem xét thêm 01 nền tái định cư đối với trường hợp này, tuy nhiên Ủy ban tỉnh không chấp thuận và yêu cầu chỉ giải quyết 01 nền tái định cư.

Ông D có nộp đơn khiếu nại vào ngày 31/12/2024 và vào ngày 14/01/2025 phía Ủy ban đã ra Thông báo về việc không thụ lý giải quyết khiếu nại lý do Thời hạn khiếu nại đã hết theo quy định. Ngày 29/9/2024 Quyết định số 3740/QĐ-UBND ngày 23/4/2024 của Ủy ban nhân dân huyện P về việc điều chỉnh một phần nội dung tại 2024 Quyết định số 6659/QĐ-UBND ngày 28/10/2019 của Ủy ban nhân dân huyện P đã được triển khai đối với ông Lý Văn D.

Do đó việc ông D yêu cầu hủy Quyết định số 3740/QĐ-UBND ngày 23/4/2024 của Ủy ban nhân dân huyện P (cũ) là không đủ cơ sở và qua đối chiếu

các quy định pháp luật thì Quyết định số 3740/QĐ-UBND ngày 23/4/2024 của Ủy ban nhân dân huyện P (cũ) là phù hợp với các quy định của pháp luật.

Phần phát biểu của Kiểm sát viên về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng các quy định từ Điều 148 đến Điều 189 của Luật Tố tụng hành chính năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2019).

Về nội dung: Yêu cầu của người khởi kiện không có cơ sở yêu cầu Hội đồng xét xử không chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng

[1.1]. Về đối tượng:

Theo đơn khởi kiện ông Lý Văn D yêu cầu huỷ Quyết định số 3740/QĐ-UBND ngày 23/4/2024 của Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Hậu Giang về việc điều chỉnh một phần Quyết định số: 6659/QĐ-UBND ngày 28/10/2019 của UBND huyện P (gọi tắt là Quyết định 3740/QĐ-UBND) do đó thuộc đối tượng khởi kiện là đúng theo quy định.

[1.2]. Về thẩm quyền: Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 13 – Cần Thơ.

[1.3]. Đại diện theo uỷ quyền ông Võ Văn K của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hoà An, thành phố Cần Thơ, người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Ủy ban nhân dân xã Hoà An, thành phố Cần Thơ có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ quy định tại các Điều 157, 158 Luật tố tụng hành chính nên Tòa án nhân dân tiến hành xét xử vắng mặt tất cả các đương sự nói trên.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Đối với yêu cầu khởi kiện của ông Lý Văn D về việc huỷ Quyết định số 3740/QĐ-UBND ngày 23/4/2024 của Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Hậu Giang về việc điều chỉnh một phần Quyết định số: 6659/QĐ-UBND ngày 28/10/2019 của UBND huyện P (gọi tắt là Quyết định 3740/QĐ-UBND). Hội đồng xét xử xét thấy:

Ông Lý Văn D cho rằng phần đất của ông bị thu hồi có diện tích 200m², khi bồi thường thì phải bồi thường bằng hai nền diện tích theo quy hoạch tái định cư

theo Quyết định số 01/2020/QĐ-UBND ngày 12/02/2020. Tuy nhiên, thời điểm có quyết định thu hồi là vào ngày 27/12/2017. Tại thời điểm này Quyết định số 39/2014/QĐ-UBND ngày 19/12/2014 về việc Ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hậu Giang đang có hiệu lực pháp luật theo đó tại điểm b, khoản 2, Điều 26 Quyết định này nêu rõ *“Diện tích đất ở thu hồi trên 60m², giao một suất đất ở không quá 100m². Trường hợp có nhu cầu mua thêm nền thì được giải quyết cho mua theo giá đất cụ thể từng dự án”*. Qua tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án không thể hiện việc ông D có như cầu mua thêm nền. Do đó, việc Ủy ban nhân dân huyện P bồi thường cho ông Lý Văn D 01 (một) nền tái định cư là phù hợp.

[2.2]. Đối với ý kiến của đại diện theo uỷ quyền của ông Lý Văn D là ông Nguyễn Văn Quốc S.

Về yêu cầu hủy Quyết định số 3740/QĐ-UBND ngày 23/04/2024: Bản án số 25/2019/HC-ST ngày 29/11/2019 đã tuyên Ủy ban nhân dân huyện P phải thu hồi Quyết định 1265, một phần Quyết định 5475, và Quyết định 6659 để điều chỉnh lại phương án bồi thường cho ông D. Theo đó, từ ngày 29/11/2019, Quyết định 5475 và 6659 không còn tồn tại, không có giá trị pháp lý. Việc UBND huyện ban hành Quyết định số 3740/2024/QĐ-UBND ngày 23/04/2024 để *“điều chỉnh một phần Quyết định 6659”* là sai quy định, vì điều chỉnh một quyết định đã bị thu hồi, không còn giá trị, Ủy ban nhân dân huyện P phải ban hành quyết định phê duyệt phương án bồi thường mới cho ông D. Tuy nhiên, trong suốt quá trình tố tụng phía người khởi kiện không cung cấp được văn bản thể thu hồi Quyết định số 1265; thu hồi 01 phần quyết định số 5475 và thu hồi Quyết định 6659. Do đó, nội dung trình bày của đại diện theo uỷ quyền của người khởi kiện không có cơ sở nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về yêu cầu bồi thường và bố trí 02 nền tái định cư: Ông D bị thu hồi 200m² đất ở, không còn nhà đất nào khác trong thị trấn Kinh Cùng, có nhu cầu được bồi thường bằng đất ở. Theo Quyết định 01/2020/QĐ-UBND tỉnh Hậu Giang (hiệu lực 24/02/2020) quy định: nếu diện tích đất ở bị thu hồi lớn hơn 150m² thì được bồi thường 02 nền tái định cư. Trong trường hợp của ông D mới có quyết định thu hồi đất, quyết định phê duyệt phương án bồi thường cũ đã bị thu hồi nên không còn giá trị. Do đó, khi ban hành lại quyết định bồi thường (sau ngày 24/02/2020) thì phải áp dụng Quyết định 01/2020/QĐ-UBND. Tuy nhiên tại Điều 2 Quyết định 01/2020/QĐ-UBND quy định *“Trường hợp đã có quyết định thu hồi đất và có*

phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được phê duyệt theo quy định của pháp luật về đất đai trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện theo phương án đã phê duyệt và không áp dụng theo quy định của Quyết định này”, theo quy định trên Ủy ban nhân dân huyện P đã ban hành quyết định thu hồi năm 2017, do đó việc áp dụng theo Quyết định số 01/2020/QĐ-UBND là không có cơ sở.

Từ các phân tích trên, xét thấy đối với các yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện là không có cơ sở nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[3]. Về án phí hành chính sơ thẩm: Các đương sự phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 2, khoản 9, Điều 3; khoản 1, Điều 30; Điều 115; Điều 116; Điều 157; điểm b khoản 2 Điều 193; Điều 204, khoản 1 Điều 206 của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015.

Nghị quyết số 81/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thành lập Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực quy định phạm vi thẩm quyền của Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực;

Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định về tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của các Tòa án nhân dân;

Khoản 2 Điều 32 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu của người khởi kiện

- Hủy Quyết định số: 3740/QĐ-UBND ngày 23/04/2024 của UBND huyện P, tỉnh Hậu Giang về việc điều chỉnh 1 phần Quyết định số: 6659/QĐ-UBND ngày 28/10/2019 của UBND huyện P.

- Buộc UBND huyện P phải thực hiện bồi thường và bố trí cho tôi 02 nên tái định cư theo quy định mục 1 Điều 1 Quyết định số: 01/2020/QĐ-UBND ngày 12/02/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định về bồi thường hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hậu Giang ban hành kèm theo Quyết định số: 26/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh Hậu

Giang quy định trường hợp bồi thường bằng đất ở tái định cư và xem xét lại giá nộp chênh lệch khi thực hiện bố trí tái định cư.

2. Về án phí hành chính sơ thẩm: Ông Lý Văn D có đơn xin miễn nộp tiền án phí hành chính sơ thẩm do là người cao tuổi nên ông D không phải chịu án phí.

3. Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án hợp lệ./.

*** Nơi nhận:**

- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND Khu vực 13 – Cần Thơ;
- Phòng THADS Khu vực 13 – Cần Thơ;
- Đương sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Nhung